

**ĐỀ CƯƠNG****Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW***(Kèm theo Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 20/9/2017**của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)***I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH LIÊN QUAN**

1. Nêu khái quát đặc điểm, tình hình, những thuận lợi và khó khăn của đơn vị, địa phương liên quan đến việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW.

2. Đánh giá khái quát tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn từ khi triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW đến nay, tác động đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị. (thể hiện rõ tình hình tai nạn giao thông từ tháng 9/2012 đến hết tháng 8/2017 tăng, giảm thế nào?)

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN****1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện**

- Hình thức tổ chức triển khai: Văn bản để triển khai, thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư, Thông tri số 18-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để chỉ đạo, điều hành triển khai đồng bộ các giải pháp; tổ chức họp bàn về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong các cuộc họp của Ban Thường vụ, cấp ủy, giao ban đơn vị.

- Việc thành lập Ban Chỉ đạo, đơn vị thường trực, Tổ giúp việc, Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW tại địa phương.

- Việc huy động hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tham gia; hoạt động phối hợp thực hiện của các ban, ngành, đoàn thể

- Nhận thức của cấp ủy và cán bộ, đảng viên sau khi được triển khai, quán triệt; vai trò trách nhiệm của cấp ủy, và Thủ trưởng đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện của các đơn vị, địa phương: Thành lập đoàn kiểm tra; việc tiến hành kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện đến tận các chi bộ cơ sở, thôn ấp, đơn vị cơ sở.

- Tổ chức hội nghị, sơ kết rút kinh nghiệm.

## 2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông

- Các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông; việc tổ chức nêu gương người tốt, việc tốt, có văn hóa khi tham gia giao thông gắn với phê phán, lên án các hành vi cố ý vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông và kết quả đánh giá, xử lý các trường hợp vi phạm do cơ quan có chức năng thông báo vi phạm về địa phương, cơ quan, đơn vị, trường học.

- Văn bản quy định về tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, hội viên, học sinh, sinh viên trong việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông; văn bản quy định cấm can thiệp vào xử lý, xử phạt của lực lượng chức năng.

- Công tác vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phát hiện, ngăn chặn các trường hợp vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

- Việc xây dựng, nhân rộng và duy trì hoạt động của các mô hình, điển hình tiên tiến trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Công tác phổ biến, quán triệt, giáo dục cho cán bộ, đảng viên chấp hành các quy định về trật tự an toàn giao thông thông qua sinh hoạt chi bộ, đảng bộ và sinh hoạt chi đoàn.

- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc thông báo các vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông của tổ chức, cá nhân về nơi công tác, học tập hoặc nơi cư trú.

## 3. Công tác phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và năng lực vận tải.

- Công tác rà soát, hoàn chỉnh quy hoạch giao thông và tổ chức thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt.

- Công tác xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bằng nguồn ngân sách của địa phương.

- Việc đẩy nhanh tiến độ, xây dựng các công trình hạ tầng giao thông tập trung, các tuyến giao thông huyết mạch, đường vành đai, các trục giao thông hướng tâm.

- Chính sách ưu tiên phát triển hệ thống giao thông đường bộ, cầu vượt ở các nút giao thông trọng điểm.

- Chính sách để thu hút và sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông.

- Kết quả kiểm tra, xử lý đối với các công trình giao thông đường bộ không đảm bảo, kém chất lượng.

- Việc tổ chức thực hiện cuộc vận động "chung tay xây dựng nông thôn mới", người dân hiến đất làm giao thông nông thôn; tham gia bảo vệ hành lang, công trình đường sắt, đường thủy, sửa chữa làm mới đường nông thôn.

#### **4. Công tác quản lý phương tiện, người điều khiển phương tiện và hoạt động vận tải.**

- Thực trạng về công tác quản lý phương tiện và nguyên nhân; các biện pháp nâng cao chất lượng đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông; việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý phương tiện giao thông.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở đào tạo, các trung tâm sát hạch trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe; đề xuất các biện pháp quản lý chặt chẽ đối với những người sau khi đã được cấp giấy phép lái xe.

- Vấn đề tiêu cực, sai phạm trong đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe của địa phương (nếu có); nguyên nhân và hình thức xử lý.

- Việc tổ chức cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải và lái xe ký cam kết chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

#### **5. Công tác thiết lập trật tự, kỷ cương về trật tự an toàn giao thông**

- Kết quả công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại địa phương, nhất là việc kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

- Việc huy động các lực lượng Cảnh sát khác và Công an xã phối hợp với Cảnh sát giao thông đường bộ tham gia tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông.

- Công tác chỉ đạo và kết quả phối hợp giữa Cảnh sát giao thông với Cảnh sát hình sự, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát 113 để kiểm tra, kiểm soát, xử lý hành vi gây mất trật tự an toàn giao thông như tụ tập đông người, đua xe trái phép, phóng nhanh vượt ẩu.

- Việc phân công lực lượng phối hợp với ngành Giao thông vận tải kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của người điều khiển phương tiện giao thông ngay tại nơi xuất bến đối với các phương tiện chở khách; ngay kho, bãi, bến cảng đối với phương tiện vận tải hàng hóa.

- Kết quả phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm về tải trọng xe trên đường bộ và hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép trên đường thủy nội địa.

## **6. Chỉ đạo công tác điều tra, xử lý các hành vi vi phạm trật tự an toàn giao thông có dấu hiệu tội phạm**

- Kết quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trên đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa.

- Công tác chỉ đạo điều tra, xử lý các vụ tai nạn giao thông có dấu hiệu tội phạm; đề nghị truy tố và đưa ra xét xử; các vụ án về tội đua xe trái phép, gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ và các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng; việc khởi tố và đề nghị truy tố những hành vi xâm hại công trình giao thông, cản trở giao thông, thiếu trách nhiệm, không tổ chức khắc phục kịp thời những bất hợp lý trong tổ chức giao thông để xảy ra tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng

- Công tác điều tra, xử lý các trường hợp sản xuất, mua, bán, lưu hành, sử dụng các loại giấy tờ giả của phương tiện và giấy phép lái xe giả, bằng, chứng chỉ chuyên môn lái tàu thuyền giả, mũ bảo hiểm giả, kém chất lượng; các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe và kiểm định chất lượng phương tiện

## **7. Công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ khảo sát, kiến nghị các bất hợp lý trong tổ chức giao thông.**

- Công tác khảo sát xác định các điểm đen, điểm tiềm ẩn về tai nạn giao thông, tụ điểm phức tạp về trật tự an toàn giao thông; khảo sát và đề xuất điều chỉnh hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy nội địa; điều chỉnh việc lắp đặt dải phân cách tách dòng, phân làn xe.

- Công tác phối hợp kiểm tra an toàn giao thông tại các điểm giao cắt giữa đường bộ với đường sắt; kết quả xử lý các trường hợp mở đường dân sinh, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt, hành vi vi phạm tại các cầu chung, đường ngang.

- Kết quả thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg ngày 19/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ, đường sắt giai đoạn 2014- 2020.

## **8. Nâng cao năng lực cho lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông.**

- Công tác giáo dục nhận thức, ý thức và chính trị, nghiệp vụ, pháp luật cho cán bộ, đảng viên làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Việc kiện toàn Ban an toàn giao thông của địa phương đáp ứng yêu cầu công tác.

- Công tác rà soát, bố trí, sắp xếp cán bộ đúng tiêu chuẩn, chức danh theo quy định.

- Kết quả công tác tăng cường biên chế, trang bị phương tiện, công cụ hỗ trợ, nghiệp vụ, chế độ chính sách cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đề ra biện pháp phòng ngừa các sai phạm, tiêu cực đối với lực lượng làm nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

- Công tác động viên, khen thưởng đối với các trường hợp có thành tích xuất sắc và xử lý kỷ luật đối với các trường hợp vi phạm trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

### **9. Các giải pháp khắc phục ùn tắc giao thông**

- Kết quả di dời trụ sở các cơ quan hành chính nhà nước, các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, bệnh viện lớn, khu sản xuất công nghiệp ra ngoài khu vực trung tâm đô thị.

- Kết quả xử lý các vi phạm chiếm dụng trái phép hè phố, đậu đỗ xe trái quy định và những vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây ùn tắc giao thông; đi đôi với việc sắp xếp nơi trông giữ xe, xây dựng các bãi đỗ xe, điểm đỗ xe ngầm hoặc nhiều tầng.

## **III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ - KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Ưu điểm

2. Tồn tại

3. Nguyên nhân của ưu điểm, tồn tại

4. Đề xuất, kiến nghị

## **IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI**

1. Dự báo tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn trong những năm tới, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc.

2. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.



## THÔNG KÊ SỐ LIỆU TTAATGT

*Kèm theo báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của tỉnh ủy, thành ủy.....*

*(từ ngày 16/9/2012 đến 15/9/2017)*

### I. TẠI NẠN GIAO THÔNG

Xảy ra .... vụ, chết .... người, bị thương.... người. So với cùng kỳ, tăng (giảm)....vụ, tăng (giảm).... người chết, tăng (giảm).... người bị thương. **Phân loại:**

	Phân loại TNGT																		
	Va chạm		Tt nghiêm trọng		Nghiêm trọng		Rất nghiêm trọng		Đặc biệt nghiêm trọng										
	Vụ	BT	Thiệt hại TS	Vụ	BT	Thiệt hại TS	Vụ	Chết	BT	Thiệt hại TS	Vụ	Chết	BT	Thiệt hại TS	Vụ	Chết	BT	Thiệt hại TS	
Tổng số																			
So sánh cùng kỳ																			

1. Đường bộ: Xây ra .... vụ, chết .... người, bị thương.... người. So với cùng kỳ, tăng (giảm)....vụ, tăng (giảm).... người chết, tăng (giảm).... người bị thương.

2. Đường sắt: Xây ra .... vụ, chết .... người, bị thương.... người. So với cùng kỳ, tăng (giảm)....vụ, tăng (giảm).... người chết, tăng (giảm).... người bị thương.

3. Đường thủy: Xây ra .... vụ, chết .... người, bị thương.... người. So với cùng kỳ, tăng (giảm)....vụ, tăng (giảm).... người chết, tăng (giảm).... người bị thương.

### II. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA, XỬ LÝ TNGT.

Khởi tố.... vụ, .... bị can; xét xử.... vụ, .... bị cáo. Trong đó:

1. Đường bộ: Khởi tố.... vụ, .... bị can; xét xử.... vụ, .... bị cáo
2. Đường sắt: Khởi tố.... vụ, .... bị can; xét xử.... vụ, .... bị cáo
3. Đường thủy: Khởi tố.... vụ, .... bị can; xét xử.... vụ, .... bị cáo

### III. KẾT QUẢ XỬ LÝ VI PHẠM TTATGT

Đã lập biên bản xử lý ..... trường hợp vi phạm TTATGT đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, nộp kho bạc Nhà nước ..... tỷ đồng. So với 05 năm trước, xử lý vi phạm tăng (giảm)..... trường hợp (%), tiền phạt tăng (giảm) ..... tỷ đồng (.....%), cụ thể:

1. Trên đường bộ: Đã xử lý ... trường hợp; kho bạc Nhà nước thu ... tỷ đồng; tước giấy phép lái xe .... trường hợp; tạm giữ .... ô tô, ... mô tô và ... phương tiện khác.

So với 05 năm trước, xử lý vi phạm tăng (giảm).... trường hợp (%), tiền phạt tăng (giảm) ..... tỷ đồng (.....%).

*Kết quả xử lý vi phạm theo các chuyên đề:*

- Phương tiện chở quá tải.
- Người điều khiển phương tiện sử dụng rượu, bia.
- Người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy không đội mũ bảo hiểm.
- Chạy quá tốc độ quy định.

2. Trên đường sắt: Lập biên bản, ra quyết định xử phạt .... trường hợp, phạt tiền ..... tỷ đồng, tước giấy phép lái xe .... trường hợp, tạm giữ .... phương tiện.

So với 05 năm trước, xử lý vi phạm tăng (giảm)..... trường hợp (%), tiền phạt tăng (giảm) ..... tỷ đồng (.....%),

3. Trên đường thủy nội địa: đã lập biên bản xử lý ..... trường hợp, kho bạc Nhà nước thu ..... tỷ đồng, tước quyền sử dụng bằng .... trường hợp, tạm giữ ... phương tiện.

So với 05 năm trước, xử lý vi phạm tăng (giảm)..... trường hợp (%), tiền phạt tăng (giảm) ..... tỷ đồng (.....%).

### IV. ÛN TÁC GIAO THÔNG

### V. KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM TRÊN CÁC TUYẾN GIAO THÔNG

### VI. TÌNH HÌNH KHÁC CÓ LIÊN QUAN